

Số 123 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 03 tháng 7 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### **Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đối với các chỉ số thành phần “Gia nhập thị trường”, “Cạnh tranh bình đẳng” năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023; sau khi xem xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 135/TTr-SKHĐT ngày 28/6/2023, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đối với các chỉ số thành phần “Gia nhập thị trường”, “Cạnh tranh bình đẳng” năm 2023 với những nội dung sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh, tập trung cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần “Gia nhập thị trường”, “Cạnh tranh bình đẳng” năm 2023 mà đơn vị được giao nhiệm vụ đầu mối, chủ trì tham mưu thực hiện; góp phần tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, thông thoáng, hấp dẫn, tạo động lực cho thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023;

- Duy trì điểm số chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”; nâng cao cải thiện điểm số chỉ số “Gia nhập thị trường”;

- Nâng cao nhận thức và hành động của công chức, viên chức, người lao động trong việc tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nói chung và các chỉ số thành phần được giao đầu mối, chủ trì nói riêng.

##### **2. Yêu cầu**

- Bám sát các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh; xác định rõ nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, biện pháp thực hiện, phân công rõ trách nhiệm; xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ, đảm bảo việc phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch;

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, có hiệu quả trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đầu mối, đơn vị chủ trì theo quy định, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, lĩnh vực của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, xác định đây là nhiệm vụ hàng đầu và trực tiếp chỉ đạo thực hiện.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Đối với các nhiệm vụ được giao đầu mối

#### 1.1. Đơn vị đầu mối: Sở Kế hoạch và Đầu tư

##### a) Nhiệm vụ:

- Nâng điểm Chỉ số thành phần “Gia nhập thị trường” đạt trên hoặc bằng 6,7 điểm;

- Nâng điểm Chỉ số thành phần “Cạnh tranh bình đẳng” đạt trên hoặc bằng 7,33 điểm.

##### b) Giải pháp thực hiện

- Sở Kế hoạch và Đầu tư có nhiệm vụ đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành, cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì<sup>1</sup> nâng điểm số các chỉ tiêu thành phần đảm bảo đúng tiến độ, mục tiêu đề ra; tổ chức hội nghị, cuộc họp với các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì để hướng dẫn, thảo luận, trao đổi phương pháp xây dựng kế hoạch nâng cao các chỉ số thành phần được giao nhiệm vụ đối với các đơn vị đầu tư và đưa ra các giải pháp nhằm cải thiện các chỉ số thành phần được giao nhiệm vụ;

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện của các sở, ngành, cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì; kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh đối với các chỉ số thành phần trên;

- Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì, Sở Kế hoạch và Đầu tư có nhiệm vụ tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ đối với chỉ số thành phần mình được giao phụ trách báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh đối với các chỉ số thành phần đó theo quý, năm.

**1.2. Các cơ quan đơn vị phối hợp:** Sở Nội vụ, Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông

---

<sup>1</sup>**Sở Nội vụ phụ trách các chỉ tiêu:** Thủ tục tại bộ phận Một cửa được niêm yết công khai, Hướng dẫn thủ tục rõ ràng, đầy đủ, Cán bộ tại bộ phận Một cửa am hiểu về chuyên môn, Cán bộ tại bộ phận Một cửa nhiệt tình, thân thiện, Quy trình giải quyết thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện đúng như văn bản quy định, Thời gian thực hiện thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện không kéo dài hơn so với văn bản quy định, Chi phí cấp phép kinh doanh có điều kiện không vượt quá mức phí, lệ phí được quy định trong văn bản pháp luật; Sự quan tâm của chính quyền tỉnh không phụ thuộc vào đóng góp của doanh nghiệp cho địa phương như số lao động sử dụng, số thuế phải nộp hoặc tài trợ/hỗ trợ khác, Thủ tục hành chính nhanh chóng hơn là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn; **Sở Công thương phụ trách các chỉ tiêu:** Hướng dẫn thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện là rõ ràng, đầy đủ, Doanh nghiệp không gặp khó khăn gì khi thực hiện thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện, Tỷ lệ DN phải hủy bỏ kế hoạch kinh doanh do những khó khăn gặp phải khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh có điều kiện, Tỷ lệ DN phải chờ hơn một tháng để hoàn thành tất cả các thủ tục để chính thức hoạt động, Tỷ lệ DN phải chờ hơn BA tháng để hoàn thành tất cả các thủ tục để chính thức hoạt động; **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phụ trách chỉ tiêu:** Việc khai trình việc sử dụng lao động, đề nghị cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội và đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp được thực hiện đồng thời trong quá trình thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp; **Sở Tài nguyên và Môi trường phụ trách chỉ tiêu:** Thuận lợi trong việc tiếp cận đất đai là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn, Thuận lợi trong cấp phép khai thác khoáng sản là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn; **Thanh tra tỉnh phụ trách chỉ tiêu:** Dễ dàng có được các hợp đồng từ cơ quan Nhà nước là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn, Hợp đồng, đất đai,... và các nguồn lực kinh tế khác chủ yếu rơi vào tay các DN có liên kết chặt chẽ với chính quyền tỉnh; **Cục thuế tỉnh phụ trách chỉ tiêu:** Miễn, giảm thuế TNDN là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn; **Sở Thông tin và Truyền thông phụ trách chỉ tiêu** Thuận lợi trong tiếp cận thông tin là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn dưới hoặc bằng 16,9%.

## **2. Đối với các nhiệm vụ được giao chủ trì các chỉ tiêu trong các chỉ số thành phần “Gia nhập thị trường” và “Cạnh tranh bình đẳng”**

### **2.1. Nâng điểm số các chỉ tiêu của chỉ số thành phần “Chi phí gia nhập thị trường”**

#### **2.1.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

*a) Nhiệm vụ:* Chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu: Thời gian đăng ký doanh nghiệp - số ngày dưới hoặc bằng 5; tỷ lệ doanh nghiệp phải sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp từ 2 lần trở lên dưới hoặc bằng 6%; thời gian thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp - số ngày dưới hoặc bằng 4; tỷ lệ doanh nghiệp đăng ký hoặc sửa đổi đăng ký doanh nghiệp thông qua hình thức mới như đăng ký trực tuyến, đăng ký ở trung tâm hành chính công hoặc qua bưu điện trên hoặc bằng 69%; tỷ lệ doanh nghiệp phải trì hoãn/hủy bỏ kế hoạch kinh doanh do những khó khăn gặp phải khi thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp dưới hoặc bằng 5%; tỷ lệ doanh nghiệp phải hủy bỏ kế hoạch kinh doanh do những khó khăn gặp phải khi thực hiện thủ tục sửa đổi đăng ký doanh nghiệp dưới hoặc bằng 6%.

#### *b) Giải pháp thực hiện*

- Tiếp tục công khai danh mục và nội dung chi tiết thủ tục hành chính mới sửa đổi, bổ sung, thay thế lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp theo Quyết định 855/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Website của Sở cũng như tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh;

- Thường xuyên cập nhật, hệ thống hoá, biên tập thủ tục hành chính (TTHC) đang còn hiệu lực thi hành thuộc thẩm quyền giải quyết niêm yết công khai đồng thời bản giấy, tra cứu điện tử, tạo mã QRcode tra cứu TTHC tại Bộ phận “Một cửa” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; niêm yết công khai bản điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và Cổng thông tin của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Cập nhật, mẫu hoá các TTHC thường xuyên phát sinh thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp nhằm tăng tỷ lệ tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên và giảm tỷ lệ hồ sơ sửa đổi, bổ sung ở mức thấp nhất;

- Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền; tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy mạnh việc thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và nhận kết quả qua đường bưu điện; đảm bảo duy trì tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt trên 90%, cụ thể:

+ Biên tập tài liệu hướng dẫn, video clip hướng dẫn thực hiện đăng ký doanh nghiệp trực tuyến đăng tải trên Cổng thông tin của Sở, trên Youtube, phát video hướng dẫn tại Trung tâm phục vụ HCC tỉnh; công khai số điện thoại, email hỗ trợ doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến;

+ Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để tuyên truyền trên Đài phát thanh các xã, phường, thị trấn về một số nội dung liên quan đến đăng ký doanh nghiệp. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư trực tuyến lồng ghép cùng các chương

trình đào tạo khởi sự doanh nghiệp; tiếp tục hỗ trợ 100% chi phí gửi kết quả giải quyết TTHC qua đường bưu điện giúp cắt giảm tối đa chi phí thời gian, chi phí tuân thủ TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ bưu chính, đặc biệt là rút ngắn tối đa thời gian trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/06/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Trường hợp kết quả TTHC chuyển chậm, mất mát, thất lạc, hư hỏng đơn vị bưu chính phải có thư xin lỗi người dân, doanh nghiệp. Nghiên cứu thiết lập kênh cho người dân, doanh nghiệp đánh giá sự hài lòng đối với dịch vụ Bưu chính công ích.

- Tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục đăng ký thành lập mới doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, cụ thể:

+ Đối với TTHC thành lập mới doanh nghiệp trong nước, thành lập mới chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp trong nước thời hạn giải quyết không quá 2 ngày làm việc kể từ khi Cơ quan đăng ký kinh doanh nhận được hồ sơ hợp lệ (giảm 1/3 thời gian so với quy định);

+ Đối với các TTHC: cập nhật bổ sung thông tin doanh nghiệp do địa giới hành chính thay đổi, thông báo thay đổi thông tin thuế, thông báo hoạt động trở lại trước thời hạn, đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, VPĐD, địa điểm kinh doanh khi bị mất, hỏng... thời hạn giải quyết không quá 01 ngày kể từ khi Cơ quan đăng ký kinh doanh nhận được hồ sơ hợp lệ (giảm 2/3 thời gian so với quy định);

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp.

*c) Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Cục thuế tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh), Bưu điện tỉnh, UBND các huyện thành phố.

### **2.1.2. Sở Nội vụ**

*a) Nhiệm vụ:* Chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu: Thủ tục tại bộ phận một cửa được niêm yết công khai bằng 100%; hướng dẫn thủ tục rõ ràng, đầy đủ trên hoặc bằng 81,5%; cán bộ tại bộ phận một cửa am hiểu về chuyên môn trên hoặc bằng 75,5%; cán bộ tại bộ phận một cửa nhiệt tình, thân thiện trên hoặc bằng 89%; quy trình giải quyết thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện đúng như văn bản quy định trên hoặc bằng 56,5%; thời gian thực hiện thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện không kéo dài hơn so với văn bản quy định trên hoặc bằng 49%; chi phí cấp phép kinh doanh có điều kiện không vượt quá mức phí, lệ phí được quy định trong văn bản pháp luật trên hoặc bằng 44%.

#### *b) Giải pháp thực hiện*

- Có văn bản đề nghị các cơ quan, địa phương tiến hành rà soát, tổ chức sắp xếp, bố trí lại nhân lực, đảm bảo luôn có người tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân, không để tình trạng quá tải, thiếu nhân lực, gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), nhất là khi triển khai thực

hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC; chỉ đạo công chức, viên chức một cửa cần chủ động nghiên cứu, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, tăng cường trách nhiệm trong thực thi công vụ và thực hiện nghiêm các quy định về giải quyết TTHC;

- Các cơ quan, địa phương cần tiếp tục và đẩy mạnh hơn nữa việc hệ thống, biên tập, công khai những nội dung công dân phải thực hiện khi tiếp cận 01 TTHC (thành phần và số lượng hồ sơ, cách thức thực hiện, phí lệ phí...), để người dân dễ tìm hiểu, dễ thực hiện...Đẩy mạnh việc hướng dẫn việc thực hiện TTHC tại bộ phận một cửa các cấp đảm bảo đầy đủ, rõ ràng bằng văn bản theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Yêu cầu hồ sơ giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức chỉ được trả lại 01 lần sau khi cơ quan nhà nước yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. Hằng tháng công khai kết quả giải quyết TTHC trên Cổng thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương và các trang mạng xã hội cho doanh nghiệp, người dân được biết;

- Yêu cầu các cơ quan, địa phương có sự tuyển chọn, lựa chọn, bố trí công chức, viên chức có năng lực, trình độ, am hiểu về chuyên môn để thực hiện tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa các cấp. Thường xuyên đào tạo, tập huấn, hướng dẫn kỹ năng giao tiếp hành chính, ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức;

- Phối hợp với các sở, ngành có thủ tục hành chính liên quan cấp phép kinh doanh có điều kiện tiến hành rà soát, đánh giá để đưa ra các giải pháp nhằm đảm bảo quy trình giải quyết TTHC trong việc cấp phép kinh doanh có điều kiện đúng quy định, thời gian giải quyết không kéo dài, chi phí cấp phép không vượt quá mức phí, lệ phí theo quy định.

*c) Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý các KCN tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan quản lý các KCN; UBND huyện, thành phố

### **2.1.3. Sở Công Thương**

*a) Nhiệm vụ:* Chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu: Hướng dẫn thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện là rõ ràng, đầy đủ trên hoặc bằng 56%; doanh nghiệp không gặp khó khăn gì khi thực hiện thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện trên hoặc bằng 42%; tỷ lệ doanh nghiệp phải hủy bỏ kế hoạch kinh doanh do những khó khăn gặp phải khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh có điều kiện dưới hoặc bằng 9,6%; tỷ lệ doanh nghiệp phải chờ hơn MỘT tháng để hoàn thành tất cả các thủ tục để chính thức hoạt động dưới hoặc bằng 6%; tỷ lệ doanh nghiệp phải chờ hơn 03 tháng để hoàn thành tất cả các thủ tục để chính thức hoạt động bằng 0%.

#### *b) Giải pháp thực hiện*

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiến hành khảo sát nhằm nắm bắt các khó khăn vướng mắc của các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh với các nội dung trong quá trình

cấp giấy phép kinh doanh có điều kiện, những khó khăn trong việc thực hiện TTHC cấp phép kinh doanh có điều kiện, các thủ tục đó có ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh hay không, thời gian có đủ để đảm bảo doanh nghiệp chính thức đi vào hoạt động. Từ đó mời các sở, ngành có liên quan tiến hành tổ chức các cuộc họp theo lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh có điều kiện để thống nhất và giải quyết dứt điểm các khó khăn đã thu thập qua tiến trình khảo sát. Định kỳ hàng quý công bố kết quả giải quyết khó khăn vướng mắc trên các phương tiện truyền thông để doanh nghiệp, nhà đầu tư được biết;

- Phối hợp với các sở, ngành tiến hành rà soát toàn bộ các TTHC liên quan đến việc cấp phép kinh doanh có điều kiện, đề xuất các giải pháp nhằm quyết liệt cắt giảm TTHC theo hướng hiệu quả, thực chất. Rà soát, đánh giá các TTHC trong quá trình thực hiện, đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức trong quá trình xin giấy phép con trên địa bàn toàn tỉnh;

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận một cửa và tại các phòng chuyên môn, đơn vị thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc với doanh nghiệp, người dân; ưu tiên bố trí cán bộ, CCVC có năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp tốt. Xử lý nghiêm những trường hợp có thái độ, hành vi nhũng nhiễu, cản trở doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện các thủ tục chính thức đi vào hoạt động.

*c) Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Giao thông Vận tải.

#### **2.1.4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

*a) Nhiệm vụ:* Chủ trì nâng điểm số chỉ tiêu: Việc khai trình việc sử dụng lao động, đề nghị cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội và đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp được thực hiện đồng thời trong quá trình thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp trên hoặc bằng 75%.

##### *b) Giải pháp thực hiện:*

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan biên soạn tài liệu, tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Website của đơn vị để cho người dân, doanh nghiệp nắm rõ được các quy định về việc khai trình việc sử dụng lao động, đề nghị cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội và đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp để các cá nhân, đơn vị có thể thực hiện đồng thời trong quá trình đăng ký thành lập doanh nghiệp.

- Hằng năm tổ chức tổ chức 1-2 hội nghị đối thoại với doanh nghiệp nhằm tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật và giải đáp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện thực hiện các quy định của pháp luật lao động cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

*c) Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

## 2.2. Nâng điểm số các chỉ tiêu của chỉ số thành phần “Cạnh tranh bình đẳng”.

### 2.2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) *Nhiệm vụ*: Chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu: Tinh ưu tiên giải quyết các khó khăn cho các doanh nghiệp lớn so với doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước dưới hoặc bằng 44,5%; Tinh ưu tiên thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp lớn hơn là phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước dưới hoặc bằng 27,5%; Việc tinh ưu ái cho doanh nghiệp lớn (cả DNNN và tư nhân) gây khó khăn cho doanh nghiệp dưới hoặc bằng 38,5%

#### b) *Giải pháp thực hiện*

- Công khai, minh bạch thông tin về các chủ trương, chính sách, hỗ trợ đối với doanh nghiệp; công bố rộng rãi, đầy đủ và kịp thời thông tin về quy hoạch tỉnh; quy hoạch, kế hoạch phát triển các khu, cụm công nghiệp; quy hoạch, chương trình phát triển ngành, lĩnh vực; danh mục dự án kêu gọi đầu tư bằng nhiều hình thức (đăng tải trên website của các đơn vị, địa phương, trên các nhóm zalo, tổ chức Hội...) để các doanh nghiệp có thể dễ dàng tiếp cận, khai thác và nghiên cứu;

- Tạo mọi điều kiện để các thành phần kinh tế phát triển bình đẳng, không phân biệt đối xử trong giải quyết công việc giữa mọi loại hình doanh nghiệp, đặc biệt trong tiếp cận các cơ hội đầu tư, chế độ, chính sách ưu đãi và thời gian thực hiện thủ tục hành chính. Tiếp tục thực hiện các giải pháp cần thiết bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhà đầu tư. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng “mối quan hệ” để có được những ưu đãi đặc biệt, chính sách riêng<sup>2</sup>;

- Hằng năm tổ chức các hội nghị, hội thảo, khóa tập huấn cho các đối tượng là doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm nâng cao năng lực quản trị, quản lý điều hành, thông tin các cơ chế chính sách, pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

- Đẩy mạnh tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các biện pháp phù hợp, thiết thực, hiệu quả như: phối hợp các tổ chức hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tổ chức các hội nghị gặp gỡ nhằm nắm bắt các khó khăn, vướng mắc và kịp thời tham mưu, giải quyết cho doanh nghiệp. Thực hiện hiệu quả hoạt động các nhóm zalo hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các chủ đầu tư, bên mời thầu cố tình đặt ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu (đặc biệt đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa); tăng cường kiểm tra, yêu cầu báo cáo thực hiện dự án đối với các dự án đã được chấp thuận nhằm đảm bảo thực hiện dự án đúng theo quy định đã được chấp thuận. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, hậu kiểm sau đăng ký doanh nghiệp;

<sup>2</sup> Như: đăng ký đầu tư; thực hiện các thủ tục xin hỗ trợ đầu tư; giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh,...

- Phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương tuyên truyền đến cộng đồng doanh nghiệp các nội dung Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Nghị định số 80/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 24/01/2021 của UBND tỉnh về Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 28/03/2023 về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023 nhằm giúp các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh nắm bắt được quyền lợi, chính sách của nhà nước trợ giúp hiện nay.

*c) Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, thành phố.

### **2.2.2. Cục Thuế tỉnh**

*a) Nhiệm vụ:* Chủ trì nâng điểm số chỉ tiêu: Miễn, giảm thuế TNDN là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn dưới hoặc bằng 16,0%.

*b) Giải pháp thực hiện:*

- Thực hiện công khai, minh bạch các thông tin về chính sách thuế để các doanh nghiệp dễ tiếp cận trong quá trình chuẩn bị và thực hiện đầu tư trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác công khai các TTHC, thiết kế quét mã QR bộ danh mục TTHC về thuế, công khai các chính sách thuế niêm yết tại trụ sở các cơ quan Thuế, bộ phận “một cửa” các Chi cục thuế khu vực, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của Cục Thuế tỉnh; thực hiện đa dạng hình thức hỗ trợ người nộp thuế, minh bạch hóa thông tin, tạo điều kiện tối đa cho người nộp thuế tiếp xúc, khai thác và nắm bắt thông tin về chính sách thuế, các TTHC về thuế được dễ dàng, nhanh chóng và kịp thời. rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, phấn đấu 100% TTHC đều được giải quyết trước và trong thời hạn quy định, không để phát sinh hồ sơ quá hạn trả kết quả.

- Xây dựng kế hoạch mỗi quý tại Cục Thuế tỉnh và từng Chi cục thuế khu vực tổ chức tối thiểu 01 hội nghị tập huấn, đối thoại với người nộp thuế, qua đó nắm bắt những kiến nghị, phản ánh của người nộp thuế về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cơ quan Thuế; làm tốt công tác hỗ trợ người nộp thuế với đa dạng hình thức: điện thoại, email, các nền tảng mạng xã hội...

*c) Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, các tổ chức hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

### **2.2.3. Sở Nội vụ**

*a) Nhiệm vụ:* Chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu: Sự quan tâm của chính quyền tỉnh không phụ thuộc vào đóng góp của doanh nghiệp cho địa phương như số lao động sử dụng, số thuế phải nộp hoặc tài trợ/hỗ trợ khác trên hoặc bằng 89,5%; Thủ tục hành chính nhanh chóng hơn là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn dưới hoặc bằng 17%.

*b) Giải pháp thực hiện*

- Tham mưu UBND có văn bản chỉ đạo có sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh thống nhất chủ trương chung trong toàn thể hệ thống chính trị từ cấp



tính đến cấp xã trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp đều có sự bình đẳng, không có đặc quyền riêng, phân biệt giữa doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp nhỏ, không có sự quan tâm, giải quyết TTHC khác nhau và đặc biệt không phụ thuộc vào đóng góp của doanh nghiệp cho địa phương như số lao động sử dụng, số thuế phải nộp hoặc tài trợ từ phía doanh nghiệp;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật của các cơ quan, tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ đối với 100% các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Xử lý nghiêm trường hợp có hành vi gây phiền hà, sách nhiễu với người dân, tổ chức khi thực hiện TTHC;

- Công khai đường dây nóng để tổ chức, công dân giám sát, phản ánh việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương, hành chính, văn hóa công sở, thời giờ làm việc, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc nơi dễ quan sát, bộ phận một cửa và Cổng thông tin điện tử.

*c) Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý các KCN, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan quản lý các KCN; UBND huyện, thành phố.

#### **2.2.4. Thanh tra tỉnh**

*a) Nhiệm vụ:* Chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu: Dễ dàng có được các hợp đồng từ cơ quan Nhà nước là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn dưới hoặc bằng 7,9%; hợp đồng, đất đai,... và các nguồn lực kinh tế khác chủ yếu rơi vào tay các doanh nghiệp có liên kết chặt chẽ với chính quyền tỉnh dưới hoặc bằng 46,5%.

##### *b) Giải pháp thực hiện*

- Thực hiện công khai Email, số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân; thường xuyên nắm bắt thông tin phản hồi của người dân, doanh nghiệp trong việc tố cáo, phản ánh những hành vi tham nhũng, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; nhằm ngăn chặn, xử lý, có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp đảm bảo nguyên tắc không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/doanh nghiệp/năm; phối hợp với Thủ trưởng Sở, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố và các ngành thuộc ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh<sup>3</sup> trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp hàng năm trên địa bàn tỉnh, đảm bảo không để xảy ra chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; công khai kế hoạch thanh tra đến các doanh nghiệp ngay từ đầu năm; thực hiện nghiêm túc các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phê duyệt; chỉ thanh

<sup>3</sup> Cục Thuế tỉnh; Chi cục Hải quan KCN; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Công an tỉnh trừ lĩnh vực PCCC thực hiện theo quy định của Luật PCCC 2013; Chi thị số 29/CT-TTG ngày 09/10/2018 của Thủ trưởng Chính phủ.

tra, kiểm tra đột xuất đối với các doanh nghiệp khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng; tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị nghiêm túc trong việc thực thi nhiệm vụ, giảm thiểu tối đa các chi phí không chính thức mà doanh nghiệp phải bỏ ra trong các cuộc thanh tra, kiểm tra;

- Chủ động phối hợp với các ngành, các cấp trong việc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; có cơ chế kiểm soát, ngăn ngừa cán bộ, công chức lợi dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây bức xúc cho doanh nghiệp; giải quyết kịp thời các yêu cầu, đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp; đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm tạo lập môi trường đầu tư “minh bạch, thông thoáng, năng động, thân thiện”;

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác tham mưu, đề xuất thuộc lĩnh vực phụ trách hạn chế sự chồng chéo, đùn đẩy, tạo cơ hội hình thành các tiêu cực, nhũng nhiễu. Thường xuyên thực hiện việc rà soát lại đội ngũ cán bộ, công chức kịp thời phát hiện và thay thế những người kém phẩm chất, yếu năng lực, có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

*c) Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Các sở, ngành, UBND huyện, thành phố

### **2.2.5. Sở Tài nguyên và Môi trường**

*a) Nhiệm vụ:* Chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu: Thuận lợi trong việc tiếp cận đất đai là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn dưới hoặc bằng 45%; Thuận lợi trong cấp phép khai thác khoáng sản là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn dưới hoặc bằng 3,4%;

*b) Giải pháp thực hiện*

- Tiến hành rà soát tất cả các dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh để nắm bắt các khó khăn, vướng mắc và hướng dẫn, tham mưu UBND giải quyết dứt điểm các vấn đề còn tồn tại trong quá trình hoàn thiện thủ tục pháp lý liên quan đến hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản hiện nay.

- Tiếp tục rà soát rút ngắn thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện nhanh chóng các thủ tục về đất đai

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố tiến hành rà soát các dự án có thuê đất của nhà nước trong 05 năm trở lại đây để nắm bắt cụ thể các khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực đất đai (đặc biệt công tác GPMB, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...), đồng thời đề ra các giải pháp chỉ đạo của ngành nhằm giải quyết dứt điểm các tồn tại, hạn chế trên;

- Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất sang mục đích khác... nhằm minh bạch hoá việc tiếp cận nguồn lực đất đai, mặt bằng sản xuất, làm cơ sở giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất;

- Xây dựng khung giá đất sát với thực tế thị trường, rút ngắn thời gian xác định giá đất cụ thể. Đẩy nhanh việc kê khai, nộp thuế trong quá trình thực hiện các thủ tục về đất đai;

- Tăng cường tham mưu, đề xuất thu hồi diện tích đất đã giao, cho thuê không đúng đối tượng, không đúng thẩm quyền, chậm đưa vào sử dụng hoặc sử

dụng không đúng mục đích gây lãng phí tài nguyên đất. Bảo đảm quyền bình đẳng trong tiếp cận đất đai giữa các thành phần kinh tế.

*c) Cơ quan, đơn vị phối hợp:* UBND huyện, thành phố.

### **2.2.6. Sở Thông tin và Truyền thông**

*a) Nhiệm vụ:* Chủ trì nâng điểm số chỉ tiêu: Thuận lợi trong tiếp cận thông tin là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn dưới hoặc bằng 16,9%.

*b) Giải pháp thực hiện*

- Phát hành văn bản đề nghị các sở, ngành, địa phương thường xuyên cập nhật thông tin, cung cấp đầy đủ các dữ liệu về quy hoạch, cơ chế chính sách cũng như hướng dẫn theo hướng ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu và có chỉ dẫn rõ ràng để thuận tiện tra cứu. Nâng cao hiệu quả chuyên mục trao đổi, hỏi đáp đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, trang Web của các cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời tiếp nhận và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Công khai 100% thông tin, tài liệu (trừ tài liệu mật) với các nội dung về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, quy hoạch tỉnh và các văn bản quy phạm pháp luật, các TTHC, chủ trương, định hướng thu hút đầu tư, các chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp và các thông tin khác mà cơ quan nhà nước có trách nhiệm phải cung cấp theo quy định pháp luật tới các doanh nghiệp, nhà đầu tư khi họ có yêu cầu;

- Đề nghị các cơ quan báo chí của tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nghiệp trẻ, Hội Tin học tỉnh, các cơ quan thông tấn báo chí của tỉnh tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023; phổ biến, giới thiệu đến các doanh nghiệp trong tỉnh truy cập vào Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của các cơ quan Nhà nước để khai thác, tra cứu các thông tin, văn bản, chế độ chính sách liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong việc nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính;

- Tuyên truyền và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của ngành được giao tại Đề án “Truyền thông về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025” được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 04/4/2023; tuyên truyền về tình hình, kết quả cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh tới các cơ quan thông tin, truyền thông và doanh nghiệp hội viên để lan tỏa và giám sát việc thực hiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

*c) Cơ quan, đơn vị phối hợp:* Các sở, ngành, UBND huyện, thành phố, các tổ chức Hội trên địa bàn tỉnh.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ nâng điểm số đối với các chỉ số, chỉ tiêu của 02 chỉ số thành phần “Gia nhập thị trường”, “Cạnh tranh bình đẳng” phải chủ động chỉ đạo, giám sát, triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại kế hoạch này. Quán triệt, triển khai Kế hoạch này đến toàn thể công

chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị theo hình thức phù hợp, đảm bảo hiệu quả; đồng thời chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Kết quả thực hiện Kế hoạch này là một trong những tiêu chí để xem xét, đánh giá, chấm điểm, xếp loại người đứng đầu các sở, ngành năm 2023.

**2.** Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư đầu mối tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao chủ trì, tham mưu, xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ đối với 02 chỉ số thành phần trên gửi Chủ tịch theo quý, năm (*trước ngày 10 của tháng đầu tiên quý tiếp theo và trước ngày 10 tháng 12 hằng năm*).


**3.** Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ đối với chỉ tiêu thành phần mình được giao phụ trách gửi đơn vị được giao nhiệm vụ đầu mối hàng quý, năm (*báo cáo gửi trước ngày 02 của tháng đầu tiên quý tiếp theo và trước ngày 02 tháng 12 hằng năm*).

**4.** Các cơ quan, đơn vị được phân công đầu mối, chủ trì có trách nhiệm nghiên cứu kỹ các nội dung của Kế hoạch này, chủ động trong việc phối hợp thực hiện theo nhiệm vụ được phân công và kịp thời báo cáo những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để điều chỉnh cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PT&TH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
  - + LĐVP; các phòng, ban, trung tâm;
  - + Lưu: VT, TPKTTH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Thế Tuấn**

**Phụ lục 1: PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC CHỈ TIÊU PCI**  
(Kèm theo Kế hoạch số 123 /KH-UBND ngày 03 /7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

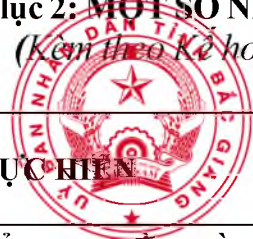


TT	CHỈ SỐ THÀNH PHẦN	ĐIỂM 2022	XẾP HẠNG 2022	MỤC TIÊU 2023		ĐƠN VỊ ĐÀU MỐI (ĐM)/ CHỦ TRÌ (CT)
				Trên hoặc bằng	6,7	
<b>I</b>	<b>CSTP 1: GIA NHẬP THỊ TRƯỜNG</b>	6,65	52	<b>Trên hoặc bằng</b>	<b>6,7</b>	<b>Sở KH&amp;ĐT - ĐM</b>
1.10	Hướng dẫn thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện là rõ ràng, đầy đủ (%)	24,59%	47	Trên hoặc bằng	56,0%	Sở Công Thương
1.11	Doanh nghiệp không gặp khó khăn gì khi thực hiện thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện (%)	24,59%	44	Trên hoặc bằng	42,0%	
1.17	Tỷ lệ DN phải hủy bỏ kế hoạch kinh doanh do những khó khăn gặp phải khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh có điều kiện (%)*	9,84%	23	Dưới hoặc bằng	9,6%	
1.18	Tỷ lệ DN phải chờ hơn MỘT tháng để hoàn thành tất cả các thủ tục để chính thức hoạt động (%)*	6,25%	23	Dưới hoặc bằng	6,0%	
1.19	Tỷ lệ DN phải chờ hơn BA tháng để hoàn thành tất cả các thủ tục để chính thức hoạt động (%)*	6,25%	60	Bằng	0,0%	
1.1	Thời gian đăng ký doanh nghiệp - số ngày (Giá trị trung vị) *	8,00	40	Dưới hoặc bằng	5,00	
1.2	Tỷ lệ DN phải sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp từ 2 lần trở lên*	6,25%	32	Dưới hoặc bằng	6,0%	
1.3	Thời gian thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp - số ngày (Giá trị trung vị)*	6,50	27	Dưới hoặc bằng	4,00	
1.4	Tỷ lệ DN đăng ký hoặc sửa đổi đăng ký doanh nghiệp thông qua hình thức mới như đăng ký trực tuyến, đăng ký ở trung tâm hành chính công hoặc qua bưu điện (%)	67,86%	36	Trên hoặc bằng	69,0%	
1.15	Tỷ lệ DN phải trì hoãn/hủy bỏ kế hoạch kinh doanh do những khó khăn gặp phải khi thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp (%)*	6,25%	43	Dưới hoặc bằng	5,0%	

1.16	Tỷ lệ DN phải hủy bỏ kế hoạch kinh doanh do những khó khăn gặp phải khi thực hiện thủ tục sửa đổi đăng ký doanh nghiệp (%) *	6,25%	46	Dưới hoặc bằng	6,0%	
1.9	Việc khai trình việc sử dụng lao động, đề nghị cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội và đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp được thực hiện đồng thời trong quá trình thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp (% đồng ý)	18,75%	53	Trên hoặc bằng	75,0%	Sở LĐ- TB và XH
1.7	Cán bộ tại bộ phận Một cửa am hiểu về chuyên môn (% DN đồng ý)	75,00%	29	Trên hoặc bằng	75,5%	Sở Nội vụ
1.12	Quy trình giải quyết thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện đúng như văn bản quy định (% DN đồng ý)	24,59%	46	Trên hoặc bằng	56,5%	
1.13	Thời gian thực hiện thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện không kéo dài hơn so với văn bản quy định (% DN đồng ý)	24,59%	42	Trên hoặc bằng	49,0%	
1.14	Chi phí cấp phép kinh doanh có điều kiện không vượt quá mức phí, lệ phí được quy định trong văn bản pháp luật (% DN đồng ý)	24,59%	45	Trên hoặc bằng	44,0%	
1.5	Thủ tục tại bộ phận Một cửa được niêm yết công khai (% DN đồng ý)	100,0%	1	Bằng	100,0%	
1.6	Hướng dẫn thủ tục rõ ràng, đầy đủ (% DN đồng ý)	81,25%	28	Trên hoặc bằng	81,5%	
1.8	Cán bộ tại bộ phận Một cửa nhiệt tình, thân thiện (% DN đồng ý)	87,50%	6	Trên hoặc bằng	89,0%	
<b>VI</b>	<b>CSTP 6: CẠNH TRANH BÌNH ĐẲNG</b>	7,31	2	<b>Trên hoặc bằng</b>	<b>7,33</b>	<b>Sở KH&amp;ĐT - ĐM</b>
6.9	Miễn, giảm thuế TNDN là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (% đồng ý)*	32,00%	29	Dưới hoặc bằng	16,0%	Cục thuế tỉnh
6.2	Tính ưu tiên giải quyết các khó khăn cho các doanh nghiệp lớn so với doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước (% đồng ý)*	45,08%	12	Dưới hoặc bằng	44,5%	Sở KH&ĐT
6.3	Tính ưu tiên thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp lớn hơn là phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước (% đồng ý)*	27,87%	26	Dưới hoặc bằng	27,5%	

6.10	Việc tính ưu ái cho DN lớn (cả DNNN và tư nhân) gây khó khăn cho doanh nghiệp (% Đồng ý)*	40,68%	8	Dưới hoặc bằng	38,5%	
6.1	Sự quan tâm của chính quyền tỉnh không phụ thuộc vào đóng góp của doanh nghiệp cho địa phương như số lao động sử dụng, số thuế phải nộp hoặc tài trợ/hỗ trợ khác (% Đồng ý)	88,52%	13	Trên hoặc bằng	89,5%	Sở Nội vụ
6.5	Thủ tục hành chính nhanh chóng hơn là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (% Đồng ý) *	26,79%	14	Dưới hoặc bằng	17,0%	
6.4	Thuận lợi trong việc tiếp cận đất đai là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (% Đồng ý) *	56,00%	36	Dưới hoặc bằng	45,0%	Sở TN&MT
6.7	Thuận lợi trong cấp phép khai thác khoáng sản là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (% Đồng ý) *	16,00%	41	Dưới hoặc bằng	3,4%	
6.8	Thuận lợi trong tiếp cận thông tin là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (% Đồng ý) *	24,00%	19	Dưới hoặc bằng	16,9%	Sở TT&TT
6.6	Đễ dàng có được các hợp đồng từ cơ quan Nhà nước là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (% Đồng ý) *	8,00%	5	Dưới hoặc bằng	7,9%	Thanh tra tỉnh
6.11	"Hợp đồng, đất đai,... và các nguồn lực kinh tế khác chủ yếu rơi vào tay các DN có liên kết chặt chẽ với chính quyền tỉnh" (% Đồng ý)*	47,93%	15	Dưới hoặc bằng	46,5%	

**Phụ lục 2: MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2023**  
(Kèm theo Kế hoạch số 123 /KH-UBND ngày 03 /7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)



TT	NỘI DUNG THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ / THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
<b>I</b>	<b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH</b>			
1	Lồng ghép quán triệt các nội dung về nhiệm vụ, giải pháp duy trì và nâng hạng các chỉ số, chỉ tiêu thành phần PCI được giao nhiệm vụ tại KH số 21/KH-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh trong các hội nghị cuộc họp của Chi bộ, cơ quan.	Thường xuyên	Thanh tra tỉnh	Các phòng ban, đơn vị trực thuộc
2	Rà soát kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2023; tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định điều chỉnh giảm các cuộc thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp.	Quý III/2023	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan
3	Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật của các cơ quan, tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ đối với 100% các cơ quan, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp huyện, xã
4	Kiểm tra giám sát, đánh giá đầu tư và kiểm tra tình hình chấp hành các quy định của pháp luật về đấu thầu các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2023, thực hiện kiểm tra đấu thầu tổng thể 02 huyện và 01 đơn vị, thực hiện giám sát đầu tư 22 dự án	Quý II+III/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan và UBND huyện, thành phố
5	Đẩy mạnh công tác lựa chọn nhà thầu qua mạng, ban hành Công văn số về tăng cường hiệu quả công tác đấu thầu và thúc đẩy áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng. Chỉ đạo các chủ đầu tư, bên mời thầu thực hiện nghiêm túc công tác đăng tải thông tin trong đấu thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định	Quý II+III/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành liên quan. UBND huyện, thành phố
6	Đảng ủy, Lãnh đạo Sở tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI được đề ra tại Nghị quyết số 105-NQ/TU và Kế hoạch số 293/KH-UBND; Coi việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên và trực tiếp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ này.	Thường xuyên	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các phòng ban, đơn vị trực thuộc



7	Chủ động, linh hoạt trong quản lý điều hành phù hợp với pháp luật, nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp. Kịp thời giải quyết, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp khi cần thiết. Đảm bảo không còn tình trạng cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.	Thường xuyên	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các phòng ban, đơn vị trực thuộc
8	Quản triệt công chức, viên chức nghiêm túc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định, thực hiện tốt Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc;	Quý III, IV/2023	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan
9	Chỉ đạo toàn ngành Thanh tra tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, tập trung ở những địa phương, lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, nhiều đơn thư KNTC đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC ( <i>tập trung ở cấp huyện, cấp xã</i> ); vận hành và cập nhật thường xuyên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về KNTC.	Quý III, IV/2023	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan
10	Thực hiện nghiêm phương châm “4 xin” ( <i>Xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép</i> ); “4 luôn” ( <i>Luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ</i> ) và “5 không” ( <i>Không của quyền, hách dịch, gây khó khăn, phiền hà; không quan liêu vô cảm, vô trách nhiệm; không tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm; không xu nịnh, chạy chọt, gian dối; không lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ</i> ); luôn thể hiện tinh thần cầu thị, lắng nghe, hướng dẫn tận tình khi người dân, doanh nghiệp đến thực hiện thủ tục hành chính.	Thường xuyên	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan. UBND cấp huyện, xã
<b>II</b>	<b>CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>			
1	Rà soát cắt giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết TTHC so với quy định hiện hành, nhất là các TTHC liên quan trực tiếp đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh như: Đăng ký thành lập doanh nghiệp, chấp thuận chủ trương đầu tư, giao đất, cho thuê đất, cấp phép xây dựng...Rà soát hoàn thiện toàn bộ quy trình nội bộ, quy trình liên thông, quy trình điện tử giải quyết đối với từng TTHC đảm bảo rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cá nhân, cơ quan hành chính nhà nước trong từng bước	Tháng 8/2023	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, UBND cấp huyện, UBND cấp xã; Chi cục HQQL các KCN

	của quy trình giải quyết TTHC.			
2	Nghiên cứu, rà soát đưa thêm TTHC ra Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và tại bộ phận một cửa cấp huyện để thực hiện theo phương án “05 tại chỗ”, nhằm rút ngắn hơn nữa thời gian giải quyết TTHC	Tháng 8/2023	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thành phố
3	Hệ thống, biên tập, công khai những nội dung công dân phải thực hiện khi tiếp cận 01 TTHC ( <i>thành phần và số lượng hồ sơ, cách thức thực hiện, phí lệ phí...</i> ), để người dân dễ tìm hiểu, dễ thực hiện...	Thường xuyên	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, UBND cấp huyện, UBND cấp xã
4	Hướng dẫn việc thực hiện TTHC tại bộ phận một cửa đầy đủ, rõ ràng bằng văn bản theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Hồ sơ giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức chỉ được trả lại 01 lần sau khi cơ quan nhà nước yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. Hằng tháng công khai kết quả giải quyết TTHC trên Cổng thông tin điện tử và các trang mạng xã hội cho doanh nghiệp, người dân được biết.	Thường xuyên	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, UBND cấp huyện, xã
5	Cắt giảm thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai có nội dung trùng lặp thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh, của cơ quan, đơn vị mình gắn với tái cấu trúc các TTHC để rút gọn quy trình, rút ngắn hơn nữa thời gian giải quyết TTHC ở các cấp chính quyền so với quy định	Quý III/2023	Sở Nội Vụ/ Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, UBND cấp huyện, xã
8	Cập nhật và công khai thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực thuế. Thực hiện rà soát đề xuất và thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế năm 2023. Kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại các đơn vị.	Thường xuyên	Cục Thuế tỉnh	Các Chi cục Thuế khu vực
9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn giản hóa TTHC về đầu tư, kinh doanh, thực hiện hiệu quả quy trình một cửa, một cửa liên thông khi giải quyết TTHC trong lĩnh vực đầu tư, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục phê duyệt danh mục dự án do nhà đầu tư đề xuất xuống còn 30 ngày;</li> <li>- Cập nhật, hệ thống hoá, biên tập thủ tục hành chính đang còn hiệu lực thi hành thuộc thẩm quyền giải quyết niêm yết công khai đồng thời bản giấy, tra cứu điện tử, tạo mã QRcode tra cứu TTHC tại Bộ phận “Một cửa” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; niêm yết công khai bản điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và Cổng thông tin của Sở;</li> </ul>	Thường xuyên  Tháng 8/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh

	- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp nộp hồ sơ theo phương thức mới trực tuyến, đảm bảo duy trì tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt trên 90%. Hỗ trợ 100% chi phí gửi kết quả giải quyết TTHC qua đường bưu điện giúp cắt giảm tối đa chi phí thời gian, chi phí tuân thủ TTHC cho người dân, doanh nghiệp.	Thường xuyên		
10	Cập nhật, mẫu hoá các TTHC thường xuyên phát sinh thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp; Đối với TTHC thành lập mới doanh nghiệp trong nước, thành lập mới chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp trong nước thời hạn giải quyết không quá 2 ngày làm việc kể từ khi Phòng ĐKKD nhận được hồ sơ hợp lệ(giảm 1/3 thời gian so với quy định); Cập nhật bổ sung thông tin doanh nghiệp do địa giới hành chính thay đổi, thông báo thay đổi thông tin thuế, thông báo hoạt động trở lại trước thời hạn, đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, VPĐD, địa điểm kinh doanh khi bị mất, hỏng... thời hạn giải quyết không quá 01 ngày kể từ khi Phòng ĐKKD nhận được hồ sơ hợp lệ(giảm 2/3 thời gian so với quy định);	Thường xuyên	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; Cục Thuế tỉnh
11	Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện, đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có; Các phòng, đơn vị thuộc Sở, phải xây dựng và thực hiện đúng quy trình giải quyết nội bộ của đơn vị; Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.	Thường xuyên	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các phòng ban, đơn vị trực thuộc
<b>III</b>	<b>ĐỐI THOẠI, HỖ TRỢ THÁO GỖ KHÓ KHĂN CHO DOANH NGHIỆP</b>			
1	Tổ chức Hội nghị gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ngành công thương	Quý III/2023	Sở Công Thương	Một số sở ngành liên quan, Hội doanh nghiệp tỉnh
2	Thành lập 02 Tổ hỗ trợ xuất khẩu vải thiều tại cửa khẩu tỉnh Lào Cai và tỉnh Lạng Sơn kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong quá trình vận	Tháng 6+7/2023	Sở Công Thương	Sở Công Thương và Cục hải quan 2 tỉnh Lạng Sơn, Lào Cai; một số sở ngành, UBND huyện liên quan

	chuyển, lưu thông và xuất khẩu vải thiều qua các cửa khẩu			
3	Công khai đường dây nóng để tổ chức, công dân giám sát, phản ánh việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương, hành chính, văn hóa công sở, thời giờ làm việc, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc nơi dễ quan sát, bộ phận một cửa và Cổng thông tin điện tử.	Tháng 7/2023	Sở Nội vụ	Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, UBND cấp huyện, xã
4	Tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về các vướng mắc khó khăn trong thực hiện cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính thuế, Hỗ trợ, giải đáp vướng mắc về chính sách thuế, thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.	Thường xuyên	Cục Thuế tỉnh	Các Phòng thuộc Cục; các Chi cục Thuế khu vực.
5	Hàng tháng tổng hợp tình hình triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng CCN báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh; Hàng quý Sở Công Thương tham mưu họp kiểm điểm đánh giá kết quả, tiến độ triển khai đầu tư hạ tầng CCN kịp thời tháo gỡ khó khăn để tạo quỹ đất sạch thu hút các nhà đầu tư	Hàng tháng, hàng quý	Sở Công Thương	Sở ngành liên quan, UBND cấp huyện, nhà đầu tư hạ tầng
6	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; gắn trách nhiệm người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương trong việc duy trì tiếp công dân theo quy định; triển khai và thực hiện tốt các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nâng cao chất lượng giải quyết KNTC của các cấp, các ngành; tập trung xử lý, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, không để phát sinh “điểm nóng” về khiếu kiện trên địa bàn tỉnh.	Quý III, IV/2023	Thanh tra tỉnh	Sở ngành liên quan, UBND cấp huyện
7	Thường xuyên cập nhật thông tin, cung cấp đầy đủ các thông tin về đầu thầu. Nâng cao hiệu quả chuyên mục trao đổi, hỏi đáp đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, trang Web của cơ quan để kịp thời tiếp nhận và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư	Năm 2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở ngành liên quan, UBND cấp huyện
8	Tổ chức hội nghị đối thoại tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án đầu tư	Quý III/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Xây dựng; Sở Tài Chính; Cục Thuế tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp
9	Tổ chức 02 hội nghị đối thoại doanh nghiệp	Tháng 7/2023 và	Sở Tài nguyên và	Sở Kế hoạch và Đầu tư;

		12/2023	Môi trường	Sở Xây dựng; Sở Tài Chính; Cục Thuế tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh
<b>IV</b>	<b>ĐẨY MẠNH MINH BẠCH THÔNG TIN</b>			
1	Công khai thông tin kịp thời, đầy đủ, rõ ràng các quy định, TTHC ( <i>quy trình, các mẫu biểu,...</i> ), mức phí, lệ phí ( <i>nếu có</i> ) và thời gian giải quyết các loại thủ tục Bộ phận một cửa các cấp và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử các cơ quan, địa phương; kiểm tra, giám sát việc hướng dẫn, giải quyết các TTHC liên quan đến doanh nghiệp, đảm bảo chất lượng, tiến độ và thời hạn trả kết quả đúng hoặc sớm hơn quy định.	Thường xuyên	Sở Nội Vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, UBND cấp huyện, xã; Chi cục HQLL các KCN
2	Cập nhật thông tin, vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử của Cục Thuế phục vụ việc tra cứu, truy cập thông tin của người nộp thuế.	Thường xuyên	Cục Thuế tỉnh	Các Phòng thuộc Cục; các Chi cục Thuế khu vực.
3	Công khai kịp thời, đầy đủ quy hoạch, kế hoạch ngành trên website của Sở	Hàng tháng	Sở Công Thương	
4	Tổng hợp số liệu, thông tin về tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn và giải quyết KNTC đảm bảo đúng biểu mẫu, lưu trữ dữ liệu khoa học và thực hiện đúng yêu cầu gửi báo cáo, phát hành báo cáo để phục vụ công tác tổng hợp được kịp thời trên Phần mềm báo cáo của Thanh tra Chính phủ	Quý III, IV/2023	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố
5	Phối hợp với Thanh tra các Bộ, ngành Trung ương, cơ quan thanh tra chuyên ngành, các sở ngành và UBND các huyện, thành phố trong việc xây dựng Kế hoạch thanh tra hằng năm để tránh chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra; đặc biệt là công tác thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.	Quý IV/2023	Thanh tra tỉnh	Thanh tra các Bộ, ngành Trung ương, cơ quan thanh tra chuyên ngành, các sở ngành và UBND huyện, thành phố
6	Công khai 100% thông tin, tài liệu (trừ tài liệu mật) với các nội dung về thu hút đầu tư, đấu thầu	Thường xuyên	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND huyện, thành phố
7	Tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân cố tình không thực hiện việc cung cấp và đăng tải thông tin về đấu thầu theo quy định của Luật Đấu thầu	Năm 2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
8	Tiếp tục thực hiện công khai 100% thông tin, tài liệu (trừ tài liệu mật) với các nội dung về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch khoáng sản và các văn bản quy phạm pháp luật, các TTHC, chủ trương, định hướng thu hút đầu tư, các chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả chuyên mục trao đổi, hỏi đáp đối với	Thường xuyên	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện, thành phố

	doanh nghiệp, nhà đầu tư trên Cổng Thông tin điện tử của Sở để kịp thời tiếp nhận và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.			
9	Phát hành văn bản đề nghị các sở, ngành, địa phương thường xuyên cập nhật thông tin, cung cấp đầy đủ các dữ liệu về quy hoạch, cơ chế chính sách cũng như hướng dẫn theo hướng ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu và có chỉ dẫn rõ ràng để thuận tiện tra cứu. Nâng cao hiệu quả chuyên mục trao đổi, hỏi đáp đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, trang Web của các cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời tiếp nhận và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.	Quý III, IV/2023	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố
<b>V</b>	<b>GIẢI PHÁP ĐỐI VỚI CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC</b>			
1	Triển khai lắp đặt hệ thống Camera theo dõi, giám sát bộ phận một cửa cấp huyện, xã, có kết nối thông tin đến phòng làm việc các đồng chí lãnh đạo huyện, xã và Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh tỉnh.	Quý III/2023	Sở Nội vụ	UBND cấp huyện, xã
2	Tổ chức sắp xếp, bố trí nhân lực, đảm bảo luôn có người tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân, không để tình trạng quá tải, thiếu nhân lực, gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), nhất là khi triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC; chỉ đạo công chức, viên chức một cửa cần chủ động nghiên cứu, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, tăng cường trách nhiệm trong thực thi công vụ và thực hiện nghiêm các quy định về giải quyết TTHC.	Thường xuyên	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, UBND cấp huyện, xã
3	Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang thi đua thực hiện văn hóa công sở theo Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 28/4/2021 của UBND tỉnh. Thay đổi ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người dân theo tinh thần “thân thiện, lắng nghe, đồng cảm, tận tâm”.	Thường xuyên	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, UBND cấp huyện, UBND cấp xã
4	Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật của các cơ quan, tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ đối với 100% các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Xử lý nghiêm trường hợp có hành vi gây phiền hà, sách nhiễu với người dân, tổ chức khi thực hiện TTHC.	Thường xuyên	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, UBND cấp huyện, xã
5	Công khai đường dây nóng để tổ chức, công dân giám sát, phản ánh việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương, hành chính, văn hóa công sở, thời giờ làm	Tháng 6/2023	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, các cơ quan

	việc, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc nơi dễ quan sát, bộ phận một cửa và Cổng thông tin điện tử.			Trung ương đóng tại địa phương, UBND cấp huyện, xã
6	Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở nghiêm túc chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh	Hàng tháng	Sở Công Thương	Các phòng, đơn vị thuộc sở
7	Tập trung giải quyết dứt điểm vụ việc ngay từ khi mới phát sinh; giải quyết kịp thời, đúng thời hạn đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền; xử lý nghiêm đối với cấp dưới và cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm trong việc tham mưu giải quyết KNTC	Quý III/2023	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố
8	Thực hiện tốt quy trình kiểm soát, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Quý IV/2023	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố
9	Tham mưu triển khai thực hiện công tác kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản thu nhập của cán bộ, công chức theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/Đ-CP của Chính phủ; Trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của pháp luật Phòng, chống tham nhũng và triển khai thực hiện vào các quý trong năm 2023.	Năm 2023	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố
<b>VI</b>	<b>GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ</b>			
1	Tập trung đầu tư trang bị thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động; công khai kết quả, quy trình giải quyết trực tuyến qua mạng Internet. Triển khai, ứng dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Bắc Giang trong giải quyết TTHC.	Thường xuyên	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, UBND cấp huyện, xã; Chi cục HQQL các KCN
2	Công bố, công khai các quy hoạch tỉnh, kế hoạch phát triển KTXH, danh mục các dự án kêu gọi, thu hút đầu tư. Tăng cường công tác đối thoại, kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và tăng cường công tác quản lý nhà nước, hậu kiểm sau đăng ký kinh doanh.	Thường xuyên	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, UBND cấp huyện, xã
3	Đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa ngành Thuế; thường xuyên cập nhật, nâng cấp các ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai các dịch vụ thuế điện tử.	Thường xuyên trong năm 2023	Cục Thuế tỉnh	Các Phòng thuộc Cục; các Chi cục Thuế khu vực.

4	Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử trên các sàn thương mại điện tử của Việt Nam. Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, ocop, đặc trưng và tiềm năng của tỉnh.	Hàng tháng	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành có liên quan, các tổ chức hội doanh nghiệp
5	Thực hiện số hóa tài liệu các dự án khu đô thị, khu dân cư, danh mục dự án sử dụng đất phê duyệt năm 2023	Quý III, IV/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành có liên quan
6	Thực hiện liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp.	Quý III, IV/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Thuế tỉnh, BHXH tỉnh, Sở LĐ-TB&XH
7	Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hoá, điện tử hoá quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ, trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hoá kết quả giải quyết TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.	Quý III, IV/2023	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Lưu trữ và Phát triển quỹ đất
<b>VII</b>	<b>GIẢI PHÁP VỀ TUYÊN TRUYỀN</b>			
1	Tổ chức các buổi hội nghị đối thoại với doanh nghiệp về chính sách, thủ tục hành chính về thuế, Triển khai thực hiện tuyên truyền về thuế trên các cơ quan thông tấn báo chí, đơn vị truyền hình, phát thanh.	Năm 2023	Cục Thuế tỉnh	Các Phòng thuộc Cục; các Chi cục Thuế khu vực.
2	Phối hợp với các sở, ngành, địa phương cử báo cáo viên tổ chức các hội nghị tuyên truyền, lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Thanh tra, Luật khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng đến công chức, người lao động và doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức và hiểu biết pháp luật...khi các đơn vị có đề nghị, yêu cầu.	Quý III, IV/2023	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố.
3	Tuyên truyền giới thiệu người dân, doanh nghiệp về “Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường”; tiếp nhận phản ánh kiến nghị trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, cổng dịch vụ công quốc gia, cổng thông tin của Sở, qua Zalo hỗ trợ DN-HTX tỉnh BG, qua báo đài, hiệp hội doanh nghiệp...	Thường xuyên	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.
4	Phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương tuyên truyền đến cộng đồng doanh nghiệp các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp theo Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 24/01/2021 của UBND tỉnh về Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số	Thường xuyên	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương



	307/QĐ-UBND ngày 28/03/2023 về hỗ trợ DNNVV năm 2023.			
5	Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp; các hội nghị hướng dẫn doanh nghiệp nhà đầu tư về thủ tục đầu tư, đăng ký doanh nghiệp, xử lý vi phạm, các chính sách ưu đãi về thuế...	Thường xuyên	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Cục Thuế tỉnh.
6	Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp được giao tại Đề án “Thông tin, tuyên truyền về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025” được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 một cách bài bản, có lộ trình.	Thường xuyên	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành có liên quan
7	Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số theo kế hoạch đã được phê duyệt; vận hành hiệu quả phần mềm cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành tài nguyên và môi trường bao gồm: CSDL kho trữ tài nguyên và môi trường, CSDL về môi trường, CSDL tài nguyên nước, CSDL địa chất khoáng sản, CSDL nền địa lý và đo đạc bản đồ và CSDL thông tin quy hoạch và giá đất, CSDL đất đai (thành phố Bắc Giang và huyện Hiệp Hòa), hệ thống quan trắc môi trường tự động, hệ thống CSDL nguồn thải; CSDL đất đai tỉnh Bắc Giang – VILG.	Thường xuyên	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan
8	Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hoá, điện tử hoá quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ, trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hoá kết quả giải quyết TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.	Thường xuyên	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan
9	Đề nghị các cơ quan báo chí của tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nghiệp trẻ, Hội Tin học tỉnh. Các cơ quan báo chí của tỉnh tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023; phổ biến, giới thiệu đến các doanh nghiệp trong tỉnh truy cập vào Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của các cơ quan Nhà nước để khai thác, tra cứu các thông tin, văn bản, chế độ chính sách liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong việc nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.	Quý III, IV/2023	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan báo chí của tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nghiệp trẻ, Hội Tin học tỉnh
10	Tuyên truyền và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của ngành được giao tại Đề án “Truyền thông về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc			

<p>Giang giai đoạn 2023-2025” được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 04/4/2023; tuyên truyền về tình hình, kết quả cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh tới các cơ quan thông tin, truyền thông và doanh nghiệp hội viên để lan tỏa và giám sát việc thực hiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các cơ quan, đơn vị, địa phương.</p>	<p>Năm 2023</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông</p>	<p>Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan</p>
---	-----------------	-------------------------------------	--

**Ghi chú:** Các nhiệm vụ được tổng hợp từ công văn đăng ký nhiệm vụ trọng tâm và Kế hoạch của các đơn vị chủ trì đã xây dựng gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư: Công văn số 4154/CTBGI-VP ngày 06/6/2023 của Cục Thuế tỉnh; Kế hoạch số 44/KH-SCT ngày 11/5/2023, công văn số 643/SCT-VP ngày 07/6/2023 của Sở Công Thương; Công văn số 1393/LĐTB&XH-LĐVL ngày 02/6/2023 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Công văn số 1224/SNV-CCHC ngày 30/5/2023 của Sở Nội Vụ; Công văn số 747/STTTT-CNTT ngày 05/6/2023 của Sở Thông tin và Truyền Thông; Kế hoạch số 68/KH-STP ngày 12/6/2023 của Sở Tư pháp; Kế hoạch số 286/KH-TTr ngày 07/6/2023 của Thanh tra tỉnh.